

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
1	B1-001	191162	Lê Khả	Ái	07/03/2001	Cà Mau	DH19LUA01	16/02/2023	17/02/2023
2	B1-002	189787	Nguyễn Phú Quang	Ái	08/07/2000	Tiền Giang	DH18YKH02	16/02/2023	17/02/2023
3	B1-003	191807	Lê Nguyễn Nhật	An	07/07/2001	Cà Mau	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
4	B1-004	188908	Lê Thúy	An	03/05/2000	Kiên Giang	DH18LKT02	16/02/2023	17/02/2023
5	B1-005	191960	Nguyễn Hồ Thúy	An	10/08/2001	Cần Thơ	DH19QTK05	16/02/2023	17/02/2023
6	B1-006	200321	Nguyễn Quốc	An	11/12/2002		DH20XDU01	16/02/2023	17/02/2023
7	B1-007	191163	Phạm Thúy	An	13/11/2001	Cà Mau	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
8	B1-008	202021	Trần Diệp Trúc	An	08/11/2002	Hậu Giang	DH20QLD01	16/02/2023	17/02/2023
9	B1-009	191194	Trần Văn	An	05/07/2001	Trà Vinh	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
10	B1-010	180649	Bùi Dĩ	Ân	19/05/2000	Kiên Giang	DH18OTO02	16/02/2023	17/02/2023
11	B1-011	191243	Huỳnh Thị Tú	Ân	24/04/2001	Kiên Giang	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
12	B1-012	191927	Nguyễn Khánh	Ân	01/01/2000	Cà Mau	DH19TIN03	16/02/2023	17/02/2023
13	B1-013	190249	Bùi Huyền	Anh	19/10/2001	Trà Vinh	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
14	B1-014	192014	Điệp Quốc Toàn	Anh	14/02/2001	Cà Mau	DH19LUA02	16/02/2023	17/02/2023
15	B1-015	1810202	Lâm Tuấn	Anh	13/02/1998	An Giang	DH18TIN01	16/02/2023	17/02/2023
16	B1-016	188693	Nguyễn Bảo	Anh	29/07/2000	Cà Mau	DH18TIN03	16/02/2023	17/02/2023
17	B1-017	177911	Nguyễn Hoàng	Anh	15/11/1999	Cần Thơ	DH17DUO06	16/02/2023	17/02/2023
18	B1-018	199978	Nguyễn Trần Nhựt	Anh	30/05/2001	Cần Thơ	DH19DUO02	16/02/2023	17/02/2023
19	B1-019	180456	Trần Thái Trúc	Anh	04/02/2000	Cần Thơ	DH18DUO01	16/02/2023	17/02/2023
20	B1-020	189245	Trịnh Tuấn	Anh	15/01/2000	Kiên Giang	DH18TCN01	16/02/2023	17/02/2023
21	B1-021	200622	Võ Thị Kiều	Anh	05/08/2002	Kiên Giang	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
22	B1-022	189253	Vũ Hoàng Trâm	Anh	09/01/2000	Kiên Giang	DH18DUO06	16/02/2023	17/02/2023
23	B1-023	180861	Dương Trọng	Bằng	01/11/2000	Hậu Giang	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
24	B1-024	1810337	Đỗ Quốc	Bảo	01/11/2000	An Giang	DH18KTR01	16/02/2023	17/02/2023
25	B1-025	191585	Lê Trí	Bảo	28/11/2001	Sóc Trăng	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
26	B1-026	1810343	Nguyễn Chí	Bảo	17/10/2000	Kiên Giang	DH18QTD03	16/02/2023	17/02/2023
27	B1-027	188144	Nguyễn Duy	Bảo	10/01/2000	An Giang	DH18OTO03	16/02/2023	17/02/2023
28	B1-028	188246	Nguyễn Huỳnh Hoàng	Bảo	03/10/2000	Cần Thơ	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
29	B1-029	190297	Phạm Hoài	Bảo	25/01/2001	Sóc Trăng	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
30	B1-030	191854	Trương Tiểu	Bảo	16/05/2001	Hậu Giang	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
31	B1-031	1910034	Phan Huỳnh	Biết	09/02/2001	Cà Mau	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
32	B1-032	190909	Đỗ Y	Bình	02/01/2001	Sóc Trăng	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
33	B1-033	176312	Sơn Khương Ly	Bình	14/03/1999	Trà Vinh	DH17DUO04	16/02/2023	17/02/2023
34	B1-034	189326	Huỳnh Vũ	Ca	19/01/2000	Cà Mau	DH18YKH01	16/02/2023	17/02/2023
35	B1-035	189133	Bùi Thị Mộng	Cầm	24/06/2000	Cà Mau	DH18DUO06	16/02/2023	17/02/2023
36	B1-036	189032	La Thị Ngọc	Cầm	08/03/2000	Hậu Giang	DH18QTK04	16/02/2023	17/02/2023
37	B1-037	180272	Lê Hồng	Cầm	02/12/1999	Cà Mau	DH18DUO01	16/02/2023	17/02/2023
38	B1-038	180154	Lê Thị Hạ	Chi	09/08/2000	Kiên Giang	DH18QTD01	16/02/2023	17/02/2023
39	B1-039	192034	Nguyễn Diễm	Chi	28/02/2000	Cà Mau	DH19QTK05	16/02/2023	17/02/2023
40	B1-040	1810172	Vương Minh	Chiến	07/03/2000	Trà Vinh	DH18YKH04	16/02/2023	17/02/2023
41	B1-041	180929	Nguyễn Sin	Cô	11/08/2000	Cà Mau	DH18LKT01	16/02/2023	17/02/2023
42	B1-042	188440	Nguyễn Vũ	Cột	12/12/2000	Kiên Giang	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
43	B1-043	191034	Bùi Chí	Cường	06/08/2001	Sóc Trăng	DH19QLD01	16/02/2023	17/02/2023
44	B1-044	202933	Hà Quốc	Cường	15/04/2002	Cần Thơ	DH20CKD01	16/02/2023	17/02/2023
45	B1-045	201207	Nguyễn Chí	Cường	27/09/2002	Vĩnh Long	DH20XDU01	16/02/2023	17/02/2023
46	B1-046	188175	Phan Văn	Cường	08/11/2000	Đồng Tháp	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
47	B1-047	180288	Võ Quốc	Cường	23/12/2000	Vĩnh Long	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
48	B1-048	199204	Trần Da	Đam	07/12/1999	Cà Mau	DH19QTD04	16/02/2023	17/02/2023
49	B1-049	199863	Liên Hải	Đăng	10/07/2000	Cà Mau	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
50	B1-050	190240	Trương Hải	Đăng	01/01/1999	Cà Mau	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
51	B1-051	191156	Võ Minh	Đăng	20/01/2001	Cần Thơ	DH19QTK03	16/02/2023	17/02/2023
52	B1-052	191028	Đặng Thanh	Danh	06/05/2001	Hậu Giang	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
53	B1-053	189067	Lê Tài	Danh	19/11/2000	Kiên Giang	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
54	B1-054	191784	Mai Thanh	Danh	29/01/2001	Vĩnh Long	DH19OTO06	16/02/2023	17/02/2023
55	B1-055	189546	Nguyễn Công	Danh	09/10/2000	An Giang	DH18DUO06	16/02/2023	17/02/2023
56	B1-056	1910011	Nguyễn Thanh	Danh	09/09/1997	Cà Mau	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
57	B1-057	200344	Nguyễn Thanh	Danh	07/02/2002	Đồng Tháp	DH20CKD01	16/02/2023	17/02/2023
58	B1-058	200971	Bùi Xuân	Đào	03/12/2002	Cần Thơ	DH20QHC01	16/02/2023	17/02/2023
59	B1-059	200198	Nguyễn Thị Trúc	Đào	16/11/2001	Cần Thơ	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
60	B1-060	188153	Bùi Phan Tấn	Đạt	02/07/2000	Trà Vinh	DH18CNT01	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
61	B1-061	191350	Cao Lê Phát	Đạt	19/01/2001	Đồng Tháp	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
62	B1-062	188162	Lâm Tấn	Đạt	05/06/1999	An Giang	DH18DUO03	16/02/2023	17/02/2023
63	B1-063	180590	Lương Thành	Đạt	24/01/2000	Long An	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
64	B1-064	180101	Lưu Thắng	Đạt	28/11/1998	Cần Thơ	DH18CNT01	16/02/2023	17/02/2023
65	B1-065	191298	Nguyễn Thành	Đạt	22/07/2001	Trà Vinh	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
66	B1-066	203105	Trần Thành	Đạt	29/09/2002	Cà Mau	DH20XDU01	16/02/2023	17/02/2023
67	B1-067	180691	Lê Thị Hồng	Điểm	05/09/2000	Bạc Liêu	DH18CNT01	16/02/2023	17/02/2023
68	B1-068	190003	Phạm Khánh Ngọc	Điểm	02/07/2000	Cần Thơ	DH19TCN01	16/02/2023	17/02/2023
69	B1-069	191343	Huỳnh Phi	Điền	02/01/2001	An Giang	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
70	B1-070	180398	Nguyễn Thanh	Điền	01/02/2000	Vĩnh Long	DH18TIN01	16/02/2023	17/02/2023
71	B1-071	203141	Phạm Thị Xuân	Điều	17/12/2002	An Giang	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
72	B1-072	188570	Lê Hữu	Đinh	21/11/2000	Kiên Giang	DH18OTO05	16/02/2023	17/02/2023
73	B1-073	201525	Huỳnh Thị Ngọc	Đinh	19/09/2002	Cà Mau	DH20QTS02	16/02/2023	17/02/2023
74	B1-074	189597	Nguyễn Văn	Đinh	05/11/2000	Bạc Liêu	DH18OTO03	16/02/2023	17/02/2023
75	B1-075	203634	Nguyễn Thị Kim	Đinh	01/08/2002	An Giang	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
76	B1-076	1810703	Dương Quốc	Doanh	10/10/1999	Cà Mau	DH18XET03	16/02/2023	17/02/2023
77	B1-077	202020	Nguyễn Thanh	Dư	12/05/2002	Hậu Giang	DH20KTO02	16/02/2023	17/02/2023
78	B1-078	191584	Nguyễn Hồng	Đức	25/03/2001	Cần Thơ	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
79	B1-079	190063	Phạm Hữu	Đức	26/12/2001	Cần Thơ	DH19QTK01	16/02/2023	17/02/2023
80	B1-080	201543	Trần Thị Hoàng	Dung	17/07/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
81	B1-081	1910003	Dương Quốc	Dũng	14/08/01	Cần Thơ	19QTK-TT	16/02/2023	17/02/2023
82	B1-082	189619	Nguyễn Quang	Dũng	09/07/1998	Tp. Hồ Chí Minh	DH18YKH01	16/02/2023	17/02/2023
83	B1-083	191326	Trần Tiến	Dũng	01/04/2001	Cần Thơ	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
84	B1-084	201423	Huỳnh Thị Thùy	Dương	17/03/2000	Sóc Trăng	DH20KQT01	16/02/2023	17/02/2023
85	B1-085	191296	Lê Hoàng	Dương	16/05/2000	Cần Thơ	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
86	B1-086	203795	Thái Bá Bình	Dương	02/11/2002	Cà Mau	DH20CKD01	16/02/2023	17/02/2023
87	B1-087	191750	Lê Thị Tường	Duy	11/08/2001	Sóc Trăng	DH19CNT02	16/02/2023	17/02/2023
88	B1-088	180251	Nguyễn Đức	Duy	26/09/2000	Cà Mau	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
89	B1-089	2010136	Nguyễn Khả	Duy	01/07/2002	Cà Mau	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
90	B1-090	203071	Nguyễn Triệu	Duy	01/11/2002	Cà Mau	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
91	B1-091	201213	Nguyễn Trức	Duy	27/02/2002	Bạc Liêu	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
92	B1-092	1810831	Nguyễn Văn	Duy	01/02/2000	Cần Thơ	DH18TIN04	16/02/2023	17/02/2023
93	B1-093	201617	Nguyễn Vũ	Duy	26/12/2000	Sóc Trăng	DH20OTO06	16/02/2023	17/02/2023
94	B1-094	199696	Phạm Khắc	Duy	19/11/2001	Vĩnh Long	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
95	B1-095	188347	Phan Anh	Duy	09/06/2000	Cà Mau	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
96	B1-096	180387	Phan Hoài	Duy	24/05/2000	Cà Mau	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
97	B1-097	201453	Phan Thanh	Duy	27/01/2001	Sóc Trăng	DH20OTO05	16/02/2023	17/02/2023
98	B1-098	201422	Thái Bá Lê	Duy	28/10/2002	Sóc Trăng	DH20OTO05	16/02/2023	17/02/2023
99	B1-099	190981	Tô Anh	Duy	27/09/2001	An Giang	DH19OTO03	16/02/2023	17/02/2023
100	B1-100	191237	Trần Nguyễn Hoài	Duy	18/05/2001	An Giang	DH19LKT01	16/02/2023	17/02/2023
101	B1-101	189563	Trần Nguyễn Khánh	Duy	04/05/2000	Vĩnh Long	DH18QTK02	16/02/2023	17/02/2023
102	B1-102	199687	Trương Khánh	Duy	24/04/2000	Cần Thơ	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
103	B1-103	189315	Trương Phước	Duy	31/07/2000	An Giang	DH18LUA02	16/02/2023	17/02/2023
104	B1-104	191152	Nguyễn Thế	Dũy	25/05/2001	Kiên Giang	DH19QTK03	16/02/2023	17/02/2023
105	B1-105	1810759	Huỳnh Kim	Duyên	17/09/1997	An Giang	DH18XET03	16/02/2023	17/02/2023
106	B1-106	1910009	Lê Thị	Gấm	15/04/01	Cà Mau	DH19XET02	16/02/2023	17/02/2023
107	B1-107	203793	Nguyễn Dương Trường	Giang	01/01/2002	An Giang	DH20CKD01	16/02/2023	17/02/2023
108	B1-108	2010205	Nguyễn Thị	Hà	18/07/1998	An Giang	DH20XET04	16/02/2023	17/02/2023
109	B1-109	191850	Trần Thị Vũ	Hà	10/09/2001	Sóc Trăng	DH19OTO07	16/02/2023	17/02/2023
110	B1-110	2010282	Huỳnh Ngọc	Hân	03/12/2002	An Giang	DH20QHC01	16/02/2023	17/02/2023
111	B1-111	177816	Lâm Huỳnh	Hân	09/09/1999	Kiên Giang	DH17OTO02	16/02/2023	17/02/2023
112	B1-112	203619	Lê Ngọc	Hân	17/08/2002	Vĩnh Long	DH20KQT01	16/02/2023	17/02/2023
113	B1-113	202826	Nguyễn Gia	Hân	07/01/2002	Tây Ninh	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
114	B1-114	191202	Nguyễn Ngọc	Hân	01/01/2001	Trà Vinh	DH19XET02	16/02/2023	17/02/2023
115	B1-115	180615	Phạm Trí	Hân	01/11/1998	Kiên Giang	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
116	B1-116	188771	Hồ Thị Thúy	Hằng	22/02/1997	Hậu Giang	DH18QTD02	16/02/2023	17/02/2023
117	B1-117	189378	Lư Thị Ngọc	Hằng	20/08/2000	Đồng Tháp	DH18DUO06	16/02/2023	17/02/2023
118	B1-118	191485	Nguyễn Thúy	Hằng	09/06/1999	Vĩnh Long	DH19QTD03	16/02/2023	17/02/2023
119	B1-119	199973	Nguyễn Đức	Hạnh	05/01/2001	Đồng Tháp	DH19DUO02	16/02/2023	17/02/2023
120	B1-120	199487	Lê Văn Nhật	Hào	13/03/2000	Đồng Tháp	DH19OTO08	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
121	B1-121	190112	Trần Anh	Hào	24/10/2001	Trà Vinh	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
122	B1-122	2010130	Dương Phan Như	Hào	31/03/2002	Sóc Trăng	DH20XET04	16/02/2023	17/02/2023
123	B1-123	191852	Nguyễn Trung	Hậu	02/12/2001	Hậu Giang	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
124	B1-124	190004	Nguyễn Trung	Hậu	09/09/1998	Đồng Tháp	DH19XET01	16/02/2023	17/02/2023
125	B1-125	1910040	Trần Phước	Hậu	21/09/01	Cà Mau	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
126	B1-126	198976	Võ Hoàng Công	Hậu	08/10/2001	Tiền Giang	DH19QTK07	16/02/2023	17/02/2023
127	B1-127	180854	Nguyễn Quốc	Hiền	22/10/2000	Đồng Tháp	DH18CNT01	16/02/2023	17/02/2023
128	B1-128	202027	Trần Ngọc	Hiền	27/05/2002	Cần Thơ	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
129	B1-129	188131	Võ Minh	Hiền	19/10/2000	Kiên Giang	DH18OTO03	16/02/2023	17/02/2023
130	B1-130	2010129	Võ Thị Ngọc	Hiền	21/01/2002	Trà Vinh	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
131	B1-131	188941	Đoàn Văn	Hiền	02/11/2000	Bạc Liêu	DH18XET02	16/02/2023	17/02/2023
132	B1-132	202228	Quách Văn	Hiếu	20/09/2002	Vĩnh Long	DH20TIN04	16/02/2023	17/02/2023
133	B1-133	190746	Trương Trọng	Hiếu	27/05/2001	Cà Mau	DH19TIN01	16/02/2023	17/02/2023
134	B1-134	202607	Đinh Thị Thanh	Hoa	04/08/2002	An Giang	DH20QTD02	16/02/2023	17/02/2023
135	B1-135	188321	Lê Thị Ngọc	Hoa	10/10/2000	Cần Thơ	DH18LKT01	16/02/2023	17/02/2023
136	B1-136	191376	Dương Quốc	Hòa	27/07/2000	Sóc Trăng	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
137	B1-137	199477	Nguyễn Minh	Hòa	13/08/2001	Đồng Tháp	DH19XET03	16/02/2023	17/02/2023
138	B1-138	191161	Lê Thanh	Hoàng	02/07/2001	Bạc Liêu	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
139	B1-139	190090	Nguyễn Trần Quốc	Hoàng	13/08/2001	Cần Thơ	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
140	B1-140	1810404	Nguyễn Văn	Hoàng	26/11/2000	Cần Thơ	DH18QTK03	16/02/2023	17/02/2023
141	B1-141	192214	Trương Thành	Học	28/12/2000	Bạc Liêu	DH19OTO07	16/02/2023	17/02/2023
142	B1-142	189236	Nguyễn Hoàng	Hôn	06/05/2000	Bạc Liêu	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
143	B1-143	191150	Trần Nguyễn Gia	Hưng	12/05/2001	Kiên Giang	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
144	B1-144	199959	Huỳnh Thị Kim	Hương	05/10/2001	An Giang	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
145	B1-145	180227	Lư Vĩnh	Hương	02/09/2000	Cần Thơ	DH18QTD01	16/02/2023	17/02/2023
146	B1-146	188461	Phan Huỳnh	Hướng	23/04/1999	Bạc Liêu	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
147	B1-147	191011	Lâm Chấn	Huy	11/11/2001	Bạc Liêu	DH19QTK03	16/02/2023	17/02/2023
148	B1-148	180653	Ngô Quang	Huy	17/10/2000	Cà Mau	DH18OTO02	16/02/2023	17/02/2023
149	B1-149	192471	Nguyễn Ngọc	Huy	13/12/2001	Đồng Tháp	DH19OTO08	16/02/2023	17/02/2023
150	B1-150	180589	Phạm Huỳnh Việt	Huy	21/07/2000	Vĩnh Long	DH18LUA01	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
151	B1-151	178109	Thi Phạm Minh	Huy	29/11/1999	Cần Thơ	DH17XDU01	16/02/2023	17/02/2023
152	B1-152	188127	Trần Quốc	Huy	26/06/2000	Long An	DH18TIN02	16/02/2023	17/02/2023
153	B1-153	203295	Đinh Thị Thảo	Huyền	22/12/2001	Cần Thơ	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
154	B1-154	191331	Lê Thị Tuyết	Huỳnh	12/03/2001	An Giang	DH19LKT01	16/02/2023	17/02/2023
155	B1-155	190545	Nguyễn Thị Trúc	Huỳnh	26/01/2001		DH19QTK02	16/02/2023	17/02/2023
156	B1-156	203119	Võ Thị Diễm	Huỳnh	22/05/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
157	B1-157	191045	Nguyễn Nhựt	Kha	18/05/01	Long An	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
158	B1-158	190961	Nguyễn Văn	Kha	26/09/2000	Cà Mau	DH19OTO03	16/02/2023	17/02/2023
159	B1-159	191482	Trần Minh	Kha	18/12/2001	Cà Mau	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
160	B1-160	191363	Kiến Thiên	Khai	24/12/2001	Trà Vinh	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
161	B1-161	176824	Huỳnh Thanh	Khải	11/09/1998	An Giang	DH17LUA01	16/02/2023	17/02/2023
162	B1-162	1810590	Phan Quang	Khải	28/02/2000	Cần Thơ	DH18KTR01	16/02/2023	17/02/2023
163	B1-163	177862	Trương Hoàng	Khải	02/09/1999	Hậu Giang	DH17OTO01	16/02/2023	17/02/2023
164	B1-164	188379	Hồ Vĩnh	Khang	07/03/2000	Sóc Trăng	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
165	B1-165	177122	Lê Vĩ	Khang	16/08/1996	An Giang	DH17LKT02	16/02/2023	17/02/2023
166	B1-166	190171	Ngô Chí	Khang	22/11/2001	Cà Mau	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
167	B1-167	199107	Nguyễn Phúc	Khang	08/08/2001	Cần Thơ	DH19LKT01	16/02/2023	17/02/2023
168	B1-168	180894	Trương Vĩ	Khang	06/04/2000	Kiên Giang	DH18OTO03	16/02/2023	17/02/2023
169	B1-169	180504	Đỗ Thị Duy	Khánh	05/10/2000	Bến Tre	DH18DUO05	16/02/2023	17/02/2023
170	B1-170	191656	Nguyễn Duy	Khánh	01/02/2001	Cà Mau	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
171	B1-171	201624	Nguyễn Thị Kim	Khánh	17/05/2002	Trà Vinh	DH20QTS02	16/02/2023	17/02/2023
172	B1-172	191701	Phạm Hoàng	Khánh	22/09/2001	Vĩnh Long	DH19OTO06	16/02/2023	17/02/2023
173	B1-173	199067	Phạm Minh	Khánh	24/01/2001	An Giang	DH19TCN02	16/02/2023	17/02/2023
174	B1-174	202072	Nguyễn Bình	Khiêm	16/11/2002	Cà Mau	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
175	B1-175	200381	Nguyễn Thị Hoàng	Khoa	06/05/2002	Cần Thơ	DH20QTD01	16/02/2023	17/02/2023
176	B1-176	2010587	Trần Chuyên	Khoa	21/08/2000	Kiên Giang	DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
177	B1-177	180583	Trần Huỳnh Đăng	Khoa	28/04/2000	Vĩnh Long	DH18HAY01	16/02/2023	17/02/2023
178	B1-178	177536	Trương Đăng	Khoa	26/10/1999	Đồng Tháp	DH17XET02	16/02/2023	17/02/2023
179	B1-179	191679	Nguyễn Tuấn	Khôi	19/11/2001	Cần Thơ	DH19OTO06	16/02/2023	17/02/2023
180	B1-180	176494	Trần Quốc	Khôi	16/06/1998	An Giang	DH17KTR01	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
181	B1-181	192302	Huỳnh Trung	Kiên	16/01/2001	Cà Mau	DH19OTO07	16/02/2023	17/02/2023
182	B1-182	199233	Lăng Trung	Kiên	02/05/2001	An Giang	DH19TIN04	16/02/2023	17/02/2023
183	B1-183	180535	Nguyễn Hiếu	Kiên	28/02/2000	Cà Mau	DH18OTO02	16/02/2023	17/02/2023
184	B1-184	1810402	Quách Tuấn	Kiệt	25/03/2000	Bạc Liêu	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
185	B1-185	199429	Võ Thanh	Kiệt	01/05/2001	Kiên Giang	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
186	B1-186	189158	Tạ Đặng Niên	Kỹ	28/12/2000	Cần Thơ	DH18TIN03	16/02/2023	17/02/2023
187	B1-187	201811	Nguyễn Hà	Lâm	08/05/1998	Cà Mau	DH20XDU01	16/02/2023	17/02/2023
188	B1-188	191377	Nguyễn Huỳnh	Lâm	09/10/2001	Sóc Trăng	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
189	B1-189	203117	Phan Đăng	Lâm	01/11/2002	Kiên Giang	DH20QTD03	16/02/2023	17/02/2023
190	B1-190	190322	Trương Thị Hồng	Lên	23/12/2001	Sóc Trăng	DH19LKT01	16/02/2023	17/02/2023
191	B1-191	175850	Lâm Chúc	Li	30/01/1999	Hậu Giang	DH17DUO06	16/02/2023	17/02/2023
192	B1-192	192435	Huỳnh Thanh	Liên	12/12/2001	Cà Mau	DH19TIN03	16/02/2023	17/02/2023
193	B1-193	180397	Nguyễn Thanh	Liên	27/09/2000	Vĩnh Long	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
194	B1-194	209718	Mai Hồng	Liên	18/08/1995	An Giang	DH20XET04	16/02/2023	17/02/2023
195	B1-195	203494	Phạm Bích	Liên	28/07/2002	Cà Mau	DH20QHC01	16/02/2023	17/02/2023
196	B1-196	199885	Mai Trúc	Linh	18/04/2001	Bến Tre	DH19QLD01	16/02/2023	17/02/2023
197	B1-197	180222	Đàm Quang	Linh	15/05/2000		DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
198	B1-198	190331	Danh Hoàng	Linh	13/07/1999	Sóc Trăng	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
199	B1-199	201796	Huỳnh Mỹ	Linh	06/08/2002	Cà Mau	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
200	B1-200	180098	Lê Nguyễn Duy	Linh	13/03/2000	Kiên Giang	DH18DUO01	16/02/2023	17/02/2023
201	B1-201	202035	Nguyễn Thị Trúc	Linh	01/01/2002	Hậu Giang	DH20CNT01	16/02/2023	17/02/2023
202	B1-202	177464	Trương Quang	Linh	24/02/1999	Cà Mau	DH17HAY01	16/02/2023	17/02/2023
203	B1-203	199326	Trương Yến	Linh	29/01/2001	Bạc Liêu	DH19LUA02	16/02/2023	17/02/2023
204	B1-204	190931	Trần Trung	Lĩnh	29/04/2001	Cà Mau	DH19QTK03	16/02/2023	17/02/2023
205	B1-205	191359	Lê Quang	Lộc	16/09/01	Trà Vinh	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
206	B1-206	202413	Trần Hữu	Lộc	26/02/2002	Sóc Trăng	DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
207	B1-207	198869	Nguyễn Văn	Lúa	24/04/2000	Cần Thơ	DH19TIN04	16/02/2023	17/02/2023
208	B1-208	191261	Nguyễn Thành	Lũy	20/10/2001	Đồng Tháp	DH19QTK03	16/02/2023	17/02/2023
209	B1-209	188729	Mad A	Ly	19/04/2000	Kiên Giang	DH18OTO05	16/02/2023	17/02/2023
210	B1-210	202504	Đỗ Thị Ngọc	Mai	22/03/2002	Vĩnh Long	DH20QTD02	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
211	B1-211	176408	Lương Kim	Mãi	26/11/1999	Hậu Giang	DH17OTO01	16/02/2023	17/02/2023
212	B1-212	203340	Huỳnh Công	Mạnh	15/06/2002	Cần Thơ	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
213	B1-213	189207	Danh Phan Nhựt	Minh	24/09/2000	Kiên Giang	DH18DUO06	16/02/2023	17/02/2023
214	B1-214	202259	Dương Nhật	Minh	12/05/2002	Hậu Giang	DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
215	B1-215	188702	Trần Bình	Minh	25/12/2000	An Giang	DH18OTO05	16/02/2023	17/02/2023
216	B1-216	190056	Trịnh Quang	Minh	23/01/2001	Đồng Tháp	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
217	B1-217	191860	Đặng Diễm	My	09/09/2000	Cà Mau	DH19HAY01	16/02/2023	17/02/2023
218	B1-218	180408	Đinh Hoàng	My	24/10/2000	An Giang	DH18LUA01	16/02/2023	17/02/2023
219	B1-219	199717	Nguyễn Nguyễn Thảo	My	02/05/2000	Kiên Giang	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
220	B1-220	2010384	Nguyễn Như	My	05/10/2002	Cà Mau	DH20XET04	16/02/2023	17/02/2023
221	B1-221	2010243	Nguyễn Thị Du	Mỹ	06/05/2002	Đồng Tháp	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
222	B1-222	191026	Nguyễn Thị Thắm	Mỹ	08/06/2001	Cần Thơ	DH19XET02	16/02/2023	17/02/2023
223	B1-223	203513	Huỳnh Du	Nam	02/09/2000	Kiên Giang	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
224	B1-224	201324	Phan Thanh	Nam	18/03/2002	Hậu Giang	DH20OTO05	16/02/2023	17/02/2023
225	B1-225	199632	Lương Tuyết	Nga	24/07/2001	Hậu Giang	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
226	B1-226	203651	Mã Kim	Ngân	19/08/2001	Sóc Trăng	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
227	B1-227	2010330	Ngô Thị Kim	Ngân	10/11/2002	Bạc Liêu	DH20XET04	16/02/2023	17/02/2023
228	B1-228	190589	Nguyễn Kim	Ngân	16/04/2001	Cà Mau	DH19TCN01	16/02/2023	17/02/2023
229	B1-229	203796	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	25/11/2002	An Giang	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
230	B1-230	191089	Phạm Thu	Ngân	02/09/2001	Cà Mau	DH19XET02	16/02/2023	17/02/2023
231	B1-231	188700	Trần Thị Kim	Ngân	25/12/2000	Bạc Liêu	DH18TIN03	16/02/2023	17/02/2023
232	B1-232	1810357	Trần Thị Thanh	Ngân	29/12/2000	Tiền Giang	DH18QTK04	16/02/2023	17/02/2023
233	B1-233	190370	Từ Thị Kim	Ngân	16/07/2001	Vĩnh Long	DH19QTD01	16/02/2023	17/02/2023
234	B1-234	2010059	Nguyễn Hoàng Phương	Nghi	10/09/2002	Đồng Tháp	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
235	B1-235	190697	Lê Hoàng	Nghĩa	29/12/2001	Cà Mau	DH19TCN01	16/02/2023	17/02/2023
236	B1-236	188720	Nguyễn Trung	Nghĩa	27/02/1999	An Giang	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
237	B1-237	190977	Đặng Thị Như	Ngọc	07/03/2001	Kiên Giang	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
238	B1-238	189200	Huỳnh Tú	Ngọc	28/07/2000	Cà Mau	DH18QTK04	16/02/2023	17/02/2023
239	B1-239	189890	Lý Tấn	Ngọc	16/12/2000	Cần Thơ	DH18TIN04	16/02/2023	17/02/2023
240	B1-240	191078	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	10/04/2001	An Giang	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
241	B1-241	189570	Phạm Thái	Ngọc	05/05/2000	Hậu Giang	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
242	B1-242	189753	Phan Bảo	Ngọc	19/02/2000	An Giang	DH18DUO02	16/02/2023	17/02/2023
243	B1-243	201508	Phan Thị Thu	Ngọc	31/10/2002	Vĩnh Long	DH20QTS02	16/02/2023	17/02/2023
244	B1-244	199087	Võ Hồng	Ngọc	04/07/2001	Cần Thơ	DH19TCN02	16/02/2023	17/02/2023
245	B1-245	191344	Hà Thảo	Nguyên	21/12/2001	Cà Mau	DH19QTD02	16/02/2023	17/02/2023
246	B1-246	201316	Hồ Thị Thanh	Nguyên	21/02/2002		DH20QHC01	16/02/2023	17/02/2023
247	B1-247	166284	Huỳnh Trung Khôi	Nguyên	04/05/1998	Cần Thơ	DH16DUO05	16/02/2023	17/02/2023
248	B1-248	180417	Lê	Nguyên	11/03/2000	Sóc Trăng	DH18TIN01	16/02/2023	17/02/2023
249	B1-249	188232	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	07/10/2000	Kiên Giang	DH18DUO03	16/02/2023	17/02/2023
250	B1-250	192064	Nguyễn Trí	Nguyên	23/10/2001	An Giang	DH19TIN03	16/02/2023	17/02/2023
251	B1-251	202764	Trần Thái	Nguyên	23/12/2002	Bạc Liêu	DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
252	B1-252	201523	Huỳnh Ý	Nguyên	19/11/2001	Cà Mau	DH20QTS02	16/02/2023	17/02/2023
253	B1-253	180772	Bùi Quang	Nhạc	19/04/2000	Đồng Tháp	DH18DUO04	16/02/2023	17/02/2023
254	B1-254	202398	Phạm Hoàng	Nhâm	17/01/2002	Kiên Giang	DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
255	B1-255	1810846	Lâm Thị Cẩm	Nhan	30/09/1998	Sóc Trăng	DH18CNT02	16/02/2023	17/02/2023
256	B1-256	191358	Lê Thanh	Nhân	31/03/2001	Đồng Tháp	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
257	B1-257	191006	Nguyễn Thanh	Nhân	21/08/2001	Trà Vinh	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
258	B1-258	2010040	Trần Thị	Nhân	09/12/2002	Thanh Hoá	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
259	B1-259	189463	Cao Minh	Nhân	13/02/2000	Kiên Giang	DH18XET02	16/02/2023	17/02/2023
260	B1-260	190878	Đoàn Hoàng	Nhân	10/01/2001	Kiên Giang	DH19OTO03	16/02/2023	17/02/2023
261	B1-261	178215	Lê Nguyễn Trí	Nhân	24/07/1999	An Giang	DH17OTO01	16/02/2023	17/02/2023
262	B1-262	190071	Nguyễn Hữu	Nhân	19/10/2001	Cần Thơ	DH19KTR01	16/02/2023	17/02/2023
263	B1-263	1910014	Nguyễn Thị Mỹ	Nhân	17/01/01	Trà Vinh	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
264	B1-264	180399	Đoàn Công	Nhanh	03/03/2000	Kiên Giang	DH18LKT01	16/02/2023	17/02/2023
265	B1-265	190727	Trần Văn	Nhật	01/04/2001	Cần Thơ	19XET-TT	16/02/2023	17/02/2023
266	B1-266	191255	Đinh Vũ Thị Yến	Nhi	16/10/2001	Cà Mau	DH19QTK03	16/02/2023	17/02/2023
267	B1-267	199325	Hồ Thị Kim	Nhi	28/07/2001	Cần Thơ	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
268	B1-268	1910100	Lê Nguyễn	Nhi	16/09/2000	Cần Thơ	DH19QTK01	16/02/2023	17/02/2023
269	B1-269	191604	Ngô Hồng	Nhi	27/06/2001	Cà Mau	DH19TCN02	16/02/2023	17/02/2023
270	B1-270	190351	Nguyễn Hồng	Nhi	18/05/2001	An Giang	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
271	B1-271	200340	Nguyễn Phương	Nhi	17/08/2002		DH20QLT01	16/02/2023	17/02/2023
272	B1-272	202782	Nguyễn Thanh Tuyết	Nhi	13/06/2002	Đồng Tháp	DH20QTD02	16/02/2023	17/02/2023
273	B1-273	192376	Nguyễn Thị Kiều	Nhi	30/08/2001	Kiên Giang	DH19QTK06	16/02/2023	17/02/2023
274	B1-274	190158	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	01/01/2001	An Giang	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023
275	B1-275	203550	Nguyễn Thị Uyển	Nhi	21/11/2002	Đồng Tháp	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
276	B1-276	201857	Nguyễn Thị Yến	Nhi	27/11/2002	Cà Mau	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
277	B1-277	199154	Trần Phạm Cẩm	Nhi	14/03/2001	Hậu Giang	DH19TIN04	16/02/2023	17/02/2023
278	B1-278	188571	Uông Thị Yến	Nhi	29/09/2000	Vĩnh Long	DH18TIN03	16/02/2023	17/02/2023
279	B1-279	202638	Huỳnh Lê Hữu	Nhi	04/03/2002	Bến Tre	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
280	B1-280	191437	Lê Văn	Nhiệm	04/11/2001	Đồng Tháp	DH19LKT01	16/02/2023	17/02/2023
281	B1-281	191284	Huỳnh Thiên	Nhiên	21/11/2001	Kiên Giang	DH19XDU01	16/02/2023	17/02/2023
282	B1-282	201942	Lâm Thị Mỹ	Nhiên	01/11/2002	Sóc Trăng	DH20CNT01	16/02/2023	17/02/2023
283	B1-283	198886	Phạm Huỳnh	Nhu	27/08/2001	Kiên Giang	DH19QTD04	16/02/2023	17/02/2023
284	B1-284	192449	Phạm Ngọc	Nhu	11/07/2001	Đồng Tháp	DH19XDU01	16/02/2023	17/02/2023
285	B1-285	192177	Lâm Tâm	Nhu	09/11/2001	Đồng Tháp	DH19XET03	16/02/2023	17/02/2023
286	B1-286	191181	Lâm Tân	Nhu	23/10/2001	Cà Mau	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
287	B1-287	203343	Lý Minh	Nhu	21/12/2002	Tp. Hồ Chí Minh	DH20KTO02	16/02/2023	17/02/2023
288	B1-288	203190	Nguyễn Thị Huỳnh	Nhu	05/10/2002	Kiên Giang	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
289	B1-289	191928	Nguyễn Thị Thiên	Nhu	10/06/2001	An Giang	DH19LKT01	16/02/2023	17/02/2023
290	B1-290	192342	Nguyễn Thị Ý	Nhu	30/11/2001	Kiên Giang	DH19XET03	16/02/2023	17/02/2023
291	B1-291	2010169	Phạm Thị Quỳnh	Nhu	29/04/2002	Hà Tĩnh	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
292	B1-292	192325	Phạm Trần Thị Quỳnh	Nhu	12/06/2001	Cần Thơ	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
293	B1-293	200701	Phan Thị Ngọc	Nhu	26/02/2002	An Giang	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
294	B1-294	202093	Võ Hồng	Nhung	30/06/2002	Vĩnh Long	DH20TCN02	16/02/2023	17/02/2023
295	B1-295	180486	Đặng Minh	Nhật	04/01/2000	Hậu Giang	DH18DUO01	16/02/2023	17/02/2023
296	B1-296	180290	Nguyễn Minh	Nhật	11/04/2000	Cần Thơ	DH18XET01	16/02/2023	17/02/2023
297	B1-297	190530	Phạm Văn	Nhật	06/06/2001	Bạc Liêu	DH19OTO02	16/02/2023	17/02/2023
298	B1-298	191008	Trần Thị	Nữ	03/06/1999	Kiên Giang	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023
299	B1-299	191354	Nguyễn Tấn	Phát	14/08/2001	Đồng Tháp	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
300	B1-300	192504	Tô Việt	Phát	20/05/2001	Vĩnh Long	DH19XDU01	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
301	B1-301	1810624	Trần Gia	Phát	28/06/2000	Bạc Liêu	DH18OTO02	16/02/2023	17/02/2023
302	B1-302	177562	Lê Hoàng	Phong	09/06/1999	Cần Thơ	DH17TIN02	16/02/2023	17/02/2023
303	B1-303	180436	Nguyễn Tấn	Phong	22/04/2000	Đồng Tháp	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
304	B1-304	191751	Ouarti Thanh	Phong	10/09/2001	Cần Thơ	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
305	B1-305	191360	Phan Thanh	Phong	05/06/2001	Trà Vinh	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
306	B1-306	192182	Nguyễn Quốc	Phong	14/04/2000	Cà Mau	DH19LUA02	16/02/2023	17/02/2023
307	B1-307	191573	Lê Triệu	Phú	21/06/2001	An Giang	DH19CKD01	16/02/2023	17/02/2023
308	B1-308	1910051	Lâm Văn	Phúc	02/09/2001	Sóc Trăng	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
309	B1-309	191880	Lê Hoàng	Phúc	01/09/2000	Long An	DH19OTO06	16/02/2023	17/02/2023
310	B1-310	201343	Lê Hoàng	Phúc	30/12/2002	Hậu Giang	DH20QTS02	16/02/2023	17/02/2023
311	B1-311	189944	Nguyễn Hoàng	Phúc	12/01/2000	An Giang	DH18TIN04	16/02/2023	17/02/2023
312	B1-312	189556	Phạm Thị Diễm	Phúc	15/04/2000	Kiên Giang	DH18TCN01	16/02/2023	17/02/2023
313	B1-313	191621	Phan Hoàng	Phúc	30/09/2001	Cần Thơ	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
314	B1-314	203291	Trần Trọng	Phúc	09/04/2001	Đồng Tháp	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
315	B1-315	199616	Nguyễn Thị Y	Phuong	12/06/2001	An Giang	DH19TCN02	16/02/2023	17/02/2023
316	B1-316	190729	Phan Nhã	Phuong	03/07/2001	Cà Mau	DH19XET01	16/02/2023	17/02/2023
317	B1-317	189968	Trần Nhất	Phuong	26/02/2000	Cà Mau	DH18TIN04	16/02/2023	17/02/2023
318	B1-318	188179	Lâm Bình	Quan	16/03/2000	Trà Vinh	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
319	B1-319	201073	Nguyễn Thành	Quang	23/06/2001	Bến Tre	DH20QTS02	16/02/2023	17/02/2023
320	B1-320	176321	Võ Văn	Quy	19/11/1999	Đồng Tháp	DH17XDU01	16/02/2023	17/02/2023
321	B1-321	192410	Dương Thị Tổ	Quyên	19/08/2001	An Giang	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
322	B1-322	1810463	Lê Tú	Quyên	09/08/1999	Cần Thơ	DH18QTD01	16/02/2023	17/02/2023
323	B1-323	192528	Huỳnh Tuấn	Quỳnh	03/10/2001	Cà Mau	DH19OTO08	16/02/2023	17/02/2023
324	B1-324	189412	Trần Minh	Sang	07/09/2000	Cà Mau	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
325	B1-325	190421	Trương Tấn	Sang	05/08/2001		DH19TCN01	16/02/2023	17/02/2023
326	B1-326	203200	Trần Quốc	Si	16/04/2001	Đồng Tháp	DH20OTO10	16/02/2023	17/02/2023
327	B1-327	192441	Trần Đăng	Sin	26/01/2001	Bạc Liêu	DH19OTO08	16/02/2023	17/02/2023
328	B1-328	188947	Lê Trần Công	Son	11/01/2000	Tiền Giang	DH18XET02	16/02/2023	17/02/2023
329	B1-329	1810684	Nguyễn Thanh	Son	19/04/1998	An Giang	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
330	B1-330	192147	Lý Thanh	Tài	15/08/2001	Kiên Giang	DH19OTO07	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
331	B1-331	190083	Trần Thanh	Tài	03/01/2001	Kiên Giang	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
332	B1-332	190377	Liều Nhật	Tân	19/10/2001	Hậu Giang	DH19QTK02	16/02/2023	17/02/2023
333	B1-333	203395	Nguyễn Duy	Tân	10/03/2001	Kiên Giang	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
334	B1-334	190246	Nguyễn Minh	Tân	06/07/2001	Tiền Giang	DH19XET01	16/02/2023	17/02/2023
335	B1-335	177386	Đặng Văn	Tấn	11/08/1999		DH17LUA01	16/02/2023	17/02/2023
336	B1-336	190273	Võ Hoàng	Tây	12/10/1999	Kiên Giang	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
337	B1-337	199411	Dương Văn	Thái	09/01/2001	Kiên Giang	DH19LUA02	16/02/2023	17/02/2023
338	B1-338	180654	Lê Hoàng	Thái	02/01/2000	Sóc Trăng	DH18TIN01	16/02/2023	17/02/2023
339	B1-339	180207	Trần Văn	Thái	21/01/2000	Kiên Giang	DH18DUO01	16/02/2023	17/02/2023
340	B1-340	188121	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	28/09/2000	Bến Tre	DH18KTR01	16/02/2023	17/02/2023
341	B1-341	190993	Huỳnh Văn	Thắng	15/12/2000	Cà Mau	19TIN-TT	16/02/2023	17/02/2023
342	B1-342	2010493	Hồ Quốc	Thanh	27/04/2001	Cà Mau	DH20CNT01	16/02/2023	17/02/2023
343	B1-343	199151	Lê Văn Thái	Thanh	19/04/2000	Vĩnh Long	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
344	B1-344	188375	Nguyễn Dương	Thành	24/08/2000	An Giang	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
345	B1-345	200436	Phạm Thị Trúc	Thành	14/07/2002	Cần Thơ	DH20QTD01	16/02/2023	17/02/2023
346	B1-346	190859	Trần	Thành	06/02/2001	Kiên Giang	DH19QTK03	16/02/2023	17/02/2023
347	B1-347	191362	Võ Mai Kim	Thành	24/06/2001	Sóc Trăng	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
348	B1-348	191338	Lê Thị Thu	Thảo	13/02/2001	An Giang	DH19TCN01	16/02/2023	17/02/2023
349	B1-349	180293	Lê Trần Ngọc	Thảo	23/05/1999	Cần Thơ	DH18LUA01	16/02/2023	17/02/2023
350	B1-350	201524	Nguyễn Phương	Thảo	29/07/2002	Cà Mau	DH20QTS02	16/02/2023	17/02/2023
351	B1-351	180788	Nguyễn Thanh	Thảo	09/04/2000	Đồng Tháp	DH18DUO05	16/02/2023	17/02/2023
352	B1-352	198996	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	06/09/2001	Sóc Trăng	DH19HAY01	16/02/2023	17/02/2023
353	B1-353	188293	Trần Phương	Thảo	27/03/2000	Kiên Giang	DH18DUO03	16/02/2023	17/02/2023
354	B1-354	2010424	Hoàng Thị Mai	Thi	07/03/2002	An Giang	DH20QHC01	16/02/2023	17/02/2023
355	B1-355	199821	Lê Thị Kim	Thi	30/05/2001	An Giang	DH19QTK02	16/02/2023	17/02/2023
356	B1-356	189648	Tổng Thiện	Thi	06/11/2000	Trà Vinh	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
357	B1-357	180234	Nguyễn Phi	Thiên	30/11/2000	Bạc Liêu	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
358	B1-358	191317	Thạch Hoàng	Thiên	04/09/2001	Trà Vinh	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
359	B1-359	199059	Lý Chí	Thiện	16/02/2001	Cà Mau	DH19OTO09	16/02/2023	17/02/2023
360	B1-360	191895	Lý Chí	Thiện	17/05/2001	Cà Mau	DH19OTO06	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
361	B1-361	180497	Phạm Văn	Thiện	25/10/2000	Bạc Liêu	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
362	B1-362	180462	Trương Phước	Thiện	25/10/2000	Cà Mau	DH18TCN01	16/02/2023	17/02/2023
363	B1-363	191210	Nguyễn Hoàng Đức	Thịnh	07/03/2000	Đồng Tháp	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
364	B1-364	201329	Huỳnh Anh	Thoại	01/01/2002	Bến Tre	DH20HAY01	16/02/2023	17/02/2023
365	B1-365	191385	Trịnh Thị Thanh	Thoan	09/08/2001	Sóc Trăng	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
366	B1-366	189030	Nguyễn Phước	Thông	24/07/2000	Bạc Liêu	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
367	B1-367	190184	Lê Thanh	Thống	09/05/2001	Trà Vinh	DH19OTO01	16/02/2023	17/02/2023
368	B1-368	1810140	Lê Mộng	Thu	08/07/2000	Sóc Trăng	DH18XET03	16/02/2023	17/02/2023
369	B1-369	190898	Huỳnh Thị Trúc	Thư	11/01/2001	Trà Vinh	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023
370	B1-370	200823	Nguyễn Anh	Thư	10/08/2002	Vĩnh Long	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
371	B1-371	191086	Vũ Minh	Thư	10/06/2001	Hậu Giang	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
372	B1-372	198962	Vưu Anh	Thư	13/03/2001	Cà Mau	DH19XET03	16/02/2023	17/02/2023
373	B1-373	191005	Huỳnh Minh	Thuận	02/02/2001	Hậu Giang	DH19OTO03	16/02/2023	17/02/2023
374	B1-374	188889	Phạm Hoàng	Thuận	22/10/2000	Cần Thơ	DH18QTK04	16/02/2023	17/02/2023
375	B1-375	191676	Thái Thới	Thuận	19/03/2001	Sóc Trăng	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
376	B1-376	176613	Huỳnh Diễm	Thủy	16/09/1999	Cà Mau	DH17XET02	16/02/2023	17/02/2023
377	B1-377	190669	Trương Thị Thanh	Thủy	13/10/2001	An Giang	DH19QTK02	16/02/2023	17/02/2023
378	B1-378	202022	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	12/02/2002	Hậu Giang	DH20LUA02	16/02/2023	17/02/2023
379	B1-379	201834	Ngô Thị Cẩm	Tiên	07/06/2001	Đồng Tháp	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023
380	B1-380	201294	Phạm Lê Cẩm	Tiên	10/09/2002	Đồng Tháp	DH20CNT01	16/02/2023	17/02/2023
381	B1-381	191908	Lê Nhật	Tiến	16/11/2000	Kiên Giang	DH19OTO06	16/02/2023	17/02/2023
382	B1-382	191171	Nguyễn Hoàng	Tiến	16/10/2001	Kiên Giang	DH19OTO04	16/02/2023	17/02/2023
383	B1-383	199389	Nguyễn Trương Trung	Tiến	05/10/2001	Vĩnh Long	DH19OTO09	16/02/2023	17/02/2023
384	B1-384	189789	Trần Minh	Tiến	09/09/1999	Hậu Giang	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
385	B1-385	2010134	Hồ Trung	Tín	20/05/2002	Đồng Tháp	DH20OTO02	16/02/2023	17/02/2023
386	B1-386	199439	Nguyễn Võ Trường	Tinh	06/02/2001	Sóc Trăng	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
387	B1-387	191519	Lê Thanh	Toàn	02/01/2001	Kiên Giang	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023
388	B1-388	190565	Trần Quốc	Toàn	24/04/2001	Kiên Giang	DH19TCN01	16/02/2023	17/02/2023
389	B1-389	191818	Nguyễn Huyền	Trâm	25/01/2001	Cà Mau	DH19QTK05	16/02/2023	17/02/2023
390	B1-390	202779	Châu Bảo	Trân	13/05/2002	Sóc Trăng	DH20MAR01	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
391	B1-391	200240	Dương Ngọc	Trân	27/03/2002	Cà Mau	DH20QTS01	16/02/2023	17/02/2023
392	B1-392	199017	Nguyễn Thị Huyền	Trân	15/10/2001	An Giang	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023
393	B1-393	200325	Tạ Thị Bích	Trân	02/07/2002	Kiên Giang	DH20KQT01	16/02/2023	17/02/2023
394	B1-394	180365	Điệp Thảo	Trang	16/04/2000	Cà Mau	DH18QTD01	16/02/2023	17/02/2023
395	B1-395	192018	Lê Thị Tuyết	Trang	23/09/2001	An Giang	DH19XET02	16/02/2023	17/02/2023
396	B1-396	203034	Nguyễn Thị Thảo	Trang	10/10/2002	Kiên Giang	DH20CNT01	16/02/2023	17/02/2023
397	B1-397	190998	Phạm Huyền	Trang	22/01/2001	Cần Thơ	DH19TIN02	16/02/2023	17/02/2023
398	B1-398	189144	Mã Yến	Trinh	23/09/2000	Cần Thơ	DH18DUO06	16/02/2023	17/02/2023
399	B1-399	203386	Nguyễn Hồ Phương	Trinh	21/07/2002	Hậu Giang	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
400	B1-400	203118	Nguyễn Thị Tú	Trinh	16/11/2002	Kiên Giang	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
401	B1-401	188568	Trần Thị Mộng	Trinh	15/05/2000	Sóc Trăng	DH18XDU01	16/02/2023	17/02/2023
402	B1-402	191472	Huỳnh Nhật	Trọng	26/08/2001	Cần Thơ	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
403	B1-403	202015	Lê Thanh	Trúc	09/02/2002	Cần Thơ	DH20CNT01	16/02/2023	17/02/2023
404	B1-404	192149	Nguyễn Thị Kim	Trúc	05/03/2001	Đồng Tháp	DH19DUO01	16/02/2023	17/02/2023
405	B1-405	190911	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	16/09/2001	An Giang	DH19QTS01	16/02/2023	17/02/2023
406	B1-406	202871	Tô Thị Thanh	Trúc	20/09/2002	Trà Vinh	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
407	B1-407	191132	Trương Phương	Trúc	17/04/2001	Cần Thơ	DH19TCN01	16/02/2023	17/02/2023
408	B1-408	191842	Bùi Thanh	Trung	09/07/2001	Hậu Giang	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
409	B1-409	180575	Phạm Nguyễn Minh	Trung	23/10/2000	Cần Thơ	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
410	B1-410	180286	Ngô Phi	Trường	01/01/1999	Bạc Liêu	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
411	B1-411	202347	Nguyễn Nhật	Trường	12/11/2001		DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
412	B1-412	198891	Lê Thanh	Tuấn	08/10/2001	Bình Định	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
413	B1-413	188184	Trần Hoàng	Tuấn	14/01/2000	Đồng Tháp	DH18OTO04	16/02/2023	17/02/2023
414	B1-414	180388	Võ Hoàng	Tuấn	19/11/2000	Bến Tre	DH18OTO01	16/02/2023	17/02/2023
415	B1-415	190361	Huỳnh Thanh	Tùng	05/04/2001	Vĩnh Long	DH19OTO02	16/02/2023	17/02/2023
416	B1-416	188873	Lê Quốc	Tùng	23/10/2000	Đồng Tháp	DH18OTO06	16/02/2023	17/02/2023
417	B1-417	1910019	Nguyễn Phạm	Tường	30/01/01	Hậu Giang	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
418	B1-418	200891	Phan Thị Kim	Tuyền	21/07/2002	Đồng Tháp	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
419	B1-419	191319	Nguyễn Đông	Tỷ	01/11/2001	Hậu Giang	19CKO-TT	16/02/2023	17/02/2023
420	B1-420	192103	Nguyễn Tấn	Tỷ	15/02/2001	An Giang	DH19TIN03	16/02/2023	17/02/2023

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Thời gian dự kiểm tra: **16 - 17/02/2023**

Thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: **07/02/2023**

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (N-Đ-V)	Ngày KT (Nói)
421	B1-421	191397	Thái Văn	Út	19/02/2000	Cà Mau	DH19OTO05	16/02/2023	17/02/2023
422	B1-422	1810640	Trần Minh	Văn	17/07/1999	Sóc Trăng	DH18XET01	16/02/2023	17/02/2023
423	B1-423	202526	Nguyễn Thị Thúy	Vi	07/02/2002	Kiên Giang	DH20QTK06	16/02/2023	17/02/2023
424	B1-424	190196	Tôn Huyền	Vi	15/10/1999	Cà Mau	DH19QTK01	16/02/2023	17/02/2023
425	B1-425	192153	Trần Thị Thúy	Vi	02/01/2001	Đồng Tháp	DH19QTS02	16/02/2023	17/02/2023
426	B1-426	202179	Đặng Thành	Vinh	02/07/2001	Cà Mau	DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
427	B1-427	1810909	Phan Duy	Vũ	13/09/2000	Long An	DH18DUO02	16/02/2023	17/02/2023
428	B1-428	202739	Nguyễn Trúc	Vy	19/02/2002	Cà Mau	DH20OTO08	16/02/2023	17/02/2023
429	B1-429	189242	Võ Nguyễn Vĩnh	Xuyên	03/02/2000	Trà Vinh	DH18DUO06	16/02/2023	17/02/2023
430	B1-430	203626	Dương Thị Như	Ý	11/02/2002	Sóc Trăng	DH20CNT01	16/02/2023	17/02/2023
431	B1-431	200317	Phạm Thị Mỹ	Ý	29/11/2001	Cà Mau	DH20LKT01	16/02/2023	17/02/2023
432	B1-432	202910	Trần Ngọc Như	Ý	22/04/2002	Đồng Tháp	DH20QTK07	16/02/2023	17/02/2023
433	B1-433	189194	Lâm Bảo	Yến	12/11/2000	Bạc Liêu	DH18KTO02	16/02/2023	17/02/2023
434	B1-434	199849	Nguyễn Thị Kim	Yến	02/12/2001	Vĩnh Long	DH19XET03	16/02/2023	17/02/2023
435	B1-435	203297	Phạm Ngọc	Yến	01/12/2002	Bạc Liêu	DH20LUA02	16/02/2023	17/02/2023